

Số: 159/2025/QĐST-  
HNGĐ

Ba Đình, ngày 24 tháng 3 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Căn cứ các Điều 144, 147, 212, 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2019, 2020, 2022);
- Căn cứ các Điều 51, 55 và 57 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;
- Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015;
- Căn cứ Khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số **142/2025/TLST-VHNGĐ ngày 14 tháng 3 năm 2025** về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải đoàn tụ không thành **ngày 14 tháng 3 năm 2025** tại Tòa án nhân dân quận Ba Đình.

Người yêu cầu:

- **Anh Trần Mạnh T**, sinh năm 1997; ĐKKHKT và nơi ở: Số C ngõ T, P, phường T, quận B, thành phố Hà Nội.

- **Chị Kiều Diễm C**, sinh năm 1999; ĐKKHKT và nơi ở: Thôn D, xã S, huyện P, thành phố Hà Nội.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN**

[1]. Anh Trần Mạnh T và chị Kiều Diễm C có tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn vào ngày 25/3/2020 tại Ủy ban nhân dân phường T, quận B, thành phố Hà Nội (Giấy chứng nhận kết hôn số 23). Đây là hôn nhân hợp pháp.

[2]. Anh Trần Mạnh T và chị Kiều D Chi yêu cầu Tòa án nhân dân quận Ba Đình công nhận thuận tình ly hôn vì cả hai đều xác nhận mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, khả năng đoàn tụ là không có. Việc yêu

cầu công nhận thuận tình ly hôn của hai bên đã được ghi nhận trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải đoàn tụ không thành ngày 14/3/2025 tại Toà án nhân dân quận Ba Đình là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên được chấp nhận.

[3]. Anh Trần Mạnh T và chị Kiều Diễm C không có con chung nên anh chị không yêu cầu Toà án giải quyết.

[4]. Về tài sản, nhà ở chung: Anh Trần Mạnh T và chị Kiều D Chi tự thoả thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

[5]. Về nợ chung: Anh Trần Mạnh T và chị Kiều D Chi không vay nợ ai, không cho ai vay nợ, không yêu cầu Toà án giải quyết.

[6]. Về lệ phí Toà án: Anh Trần Mạnh T tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày kể từ ngày lập Biên bản thuận tình ly hôn, thoả thuận việc nuôi con và chia tài sản sau ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## **QUYẾT ĐỊNH**

**1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa Anh Trần Mạnh T và chị Kiều Diễm C.

- Về con chung: Anh Trần Mạnh T và chị Kiều Diễm C không có con chung nên Tòa án không xem xét.

- Về tài sản, nhà ở chung: Anh Trần Mạnh T và chị Kiều D Chi tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- Về nợ chung: Anh Trần Mạnh T và chị Kiều D Chi không vay nợ ai, không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

**2. Về lệ phí Toà án: Anh Trần Mạnh T tự nguyện chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí theo Biên lai thu tiền số 0031245 ngày 14/3/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ba Đình.**

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.**

**Nơi nhận:**

- Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Toà án nhân dân thành phố Hà Nội;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Ba Đình;

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Thúy Hạnh**

- Lưu hồ sơ.